

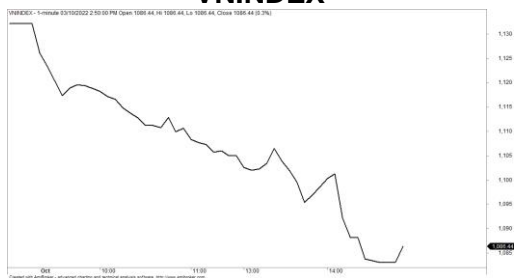
Market Today: Bán tháo tiếp diễn

03/10/2022

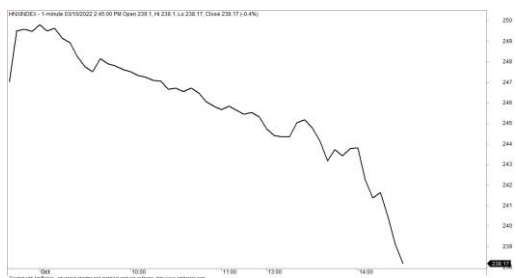
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,086.44	238.17	82.76
% ngày	-4.03%	-4.83%	-2.59%
% tuần	-7.49%	-6.85%	-4.52%
% tháng	-15.16%	-18.41%	-10.47%
% năm	-18.61%	-33.19%	-13.77%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	9,763	1,044	442
TB 1 tuần	12,449	1,160	725
TB 1 tháng	13,396	1,407	714
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	908.28	15.63	3.77
Bán	1,442.22	2.68	29.48
Giá trị ròng	-533.94	12.96	-25.71
Độ rộng TT			
Mã Tăng	138	44	149
Mã Giảm	305	169	107
Không Đổi	56	73	84
Chỉ số chính			
P/E	12.09	13.84	13.61
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,533	302	1,146
LS Cổ tức	1.54%	4.04%	4.02%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Chỉ số VN-Index xóa bỏ mọi thành quả của phiên hồi phục cuối tuần khi đóng cửa dưới ngưỡng 1,100 điểm. Cụ thể, chỉ số đóng cửa tại 1,086.44 điểm giảm 4.03%, chỉ số HNX-Index cũng chiều giảm 4.83%, chỉ số Upcom-Index mất 2.59%. Giá trị giao dịch khớp đạt 11,568 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Độ rộng thị trường khá tiêu cực trong phiên hôm nay với số mã giảm và giảm sàn chiếm ưu thế hoàn toàn. Lực bán tháo xuất hiện ở nhiều bluechips như HPG, BID, BVH, CTG, GVR, KDH, POW, SSI, STB, TCB giảm hết biên độ. Một số mã tăng giá mạnh trong phiên sáng như GMD (-1.15%) cũng bị chốt lời đóng cửa ở vùng giá đỡ.

VIC (0.9%) là điểm sáng duy nhất trong phiên hôm nay khi đảo chiều tăng về cuối phiên đóng cửa tại 55,500 đồng/cp.

Khối ngoại bán ròng 546 tỷ đồng toàn thị trường với HPG (179 tỷ), STB (61 tỷ), DGC (47 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, VIC (27 tỷ), FUEVFVND (17 tỷ), PVS (11 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà giảm vào đầu phiên và sớm xuất hiện nhịp hồi phục trong phiên kế tiếp. Đồng thời, các chỉ số đang giảm mạnh vào vùng quá bán cho thấy thị trường sẽ sớm bước vào giai đoạn hồi phục kỹ thuật. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý tiếp tục giảm sâu vào vùng bi quan quá mức cho thấy thị trường có thể sẽ sớm tìm được vùng cân bằng và các nhà đầu tư nên hạn chế bán tháo ở giai đoạn hiện tại.

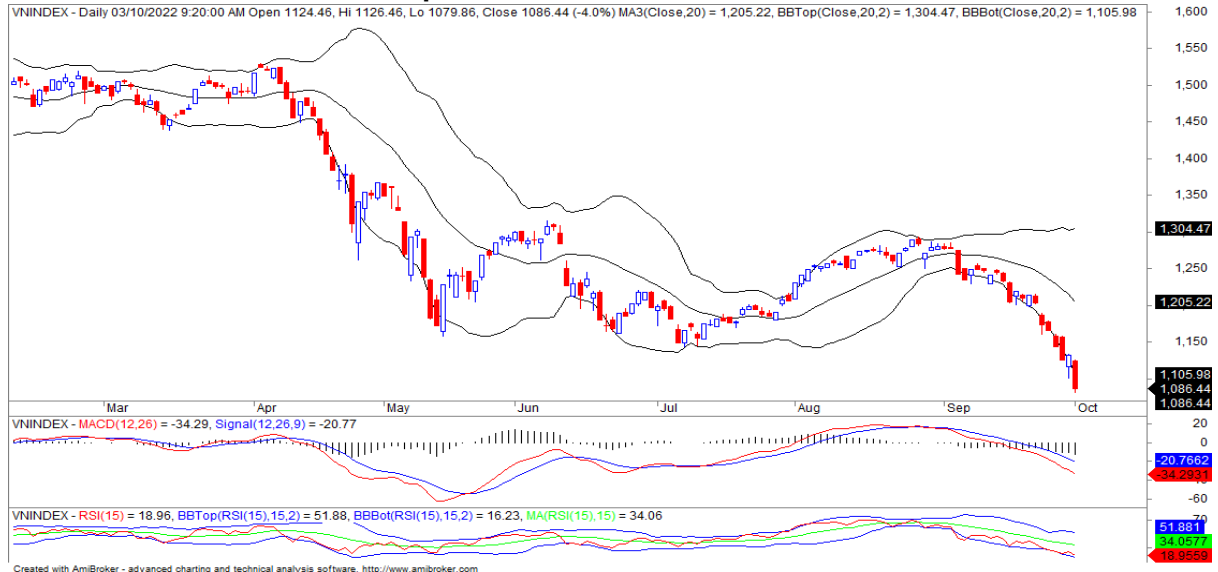
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục đứng ngoài thị trường và hạn chế bán ra ở giai đoạn hiện tại nếu không có áp lực margin. Đồng thời, các nhà đầu tư vẫn có thể nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức thấp 25-30% danh mục.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

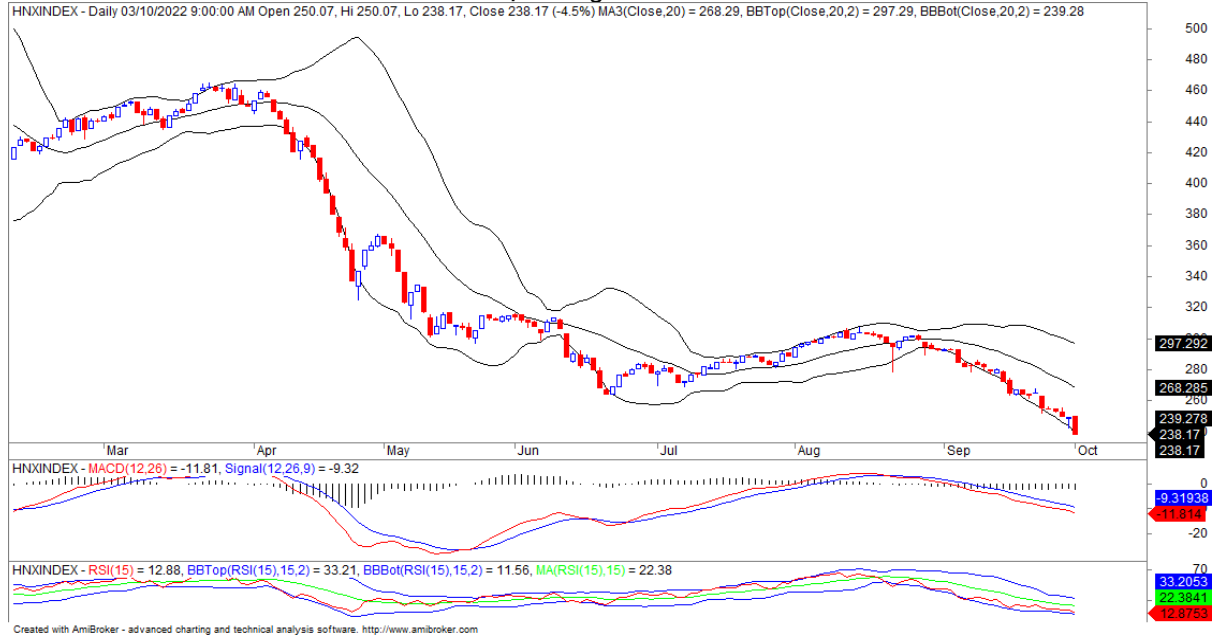


We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	GIẢM	1310	1500	1270	1200
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	1320	1570	1285	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	1430	1450	1400	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1086.44	-4.03%
VN30	1102	-4.34%
VN Mid	1433.8	-5.10%
VN Small	1288.3	-4.61%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	238.17	-4.83%
HN30	399.09	-6.13%
VNX AllSh	1071.75	-4.57%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	82.76	-2.59%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	908.28	
Bán	1442.22	
GT rỗng	-533.94	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	15.63	
Bán	2.68	
GT rỗng	12.96	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	3.77	
Bán	29.48	
GT rỗng	-25.71	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VIC	500	0.91%
IBC	150	0.79%
QCG	20	0.30%
TDM	100	0.26%
DCL	0	0.00%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
GKM	200	0.55%
HHC	0	0.00%
VIT	0	0.00%
KSF	-500	-0.60%
DDG	-300	-0.76%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CC1	445	3.40%
VFS	162	0.89%
PAT	451	0.46%
SZG	70	0.21%
ACV	47	0.06%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BSI	-2100	-7.00%
CTR	-4200	-7.00%
LDG	-560	-7.00%
KHG	-540	-6.99%
CTS	-1150	-6.99%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PVC	-1800	-10.00%
S99	-900	-10.00%
L14	-7200	-9.96%
API	-1500	-9.87%
TNG	-1900	-9.79%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DTE	-1599	-13.44%
SIP	-6693	-6.14%
SBS	-379	-4.86%
DSC	-1509	-4.76%
DDV	-580	-3.87%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	346,420	
VHM	220,766	
GAS	210,535	
VIC	209,766	
BID	171,484	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	25,050	
IDC	16,401	
THD	15,750	
BAB	12,689	
PVS	11,089	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	167,262	
VGI	90,018	
MCH	66,983	
BSR	61,297	
VEA	57,986	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HPG	34,133,600	18,810,217
HAG	33,134,200	24,752,550
STB	28,727,100	9,826,852
VPB	24,720,900	12,192,158
SSI	16,888,800	16,363,743

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	10,663,215	7,904,795
PVS	6,072,341	8,792,629
IDC	5,754,615	4,650,615
CEO	3,784,004	3,427,441
HUT	2,793,627	2,181,020

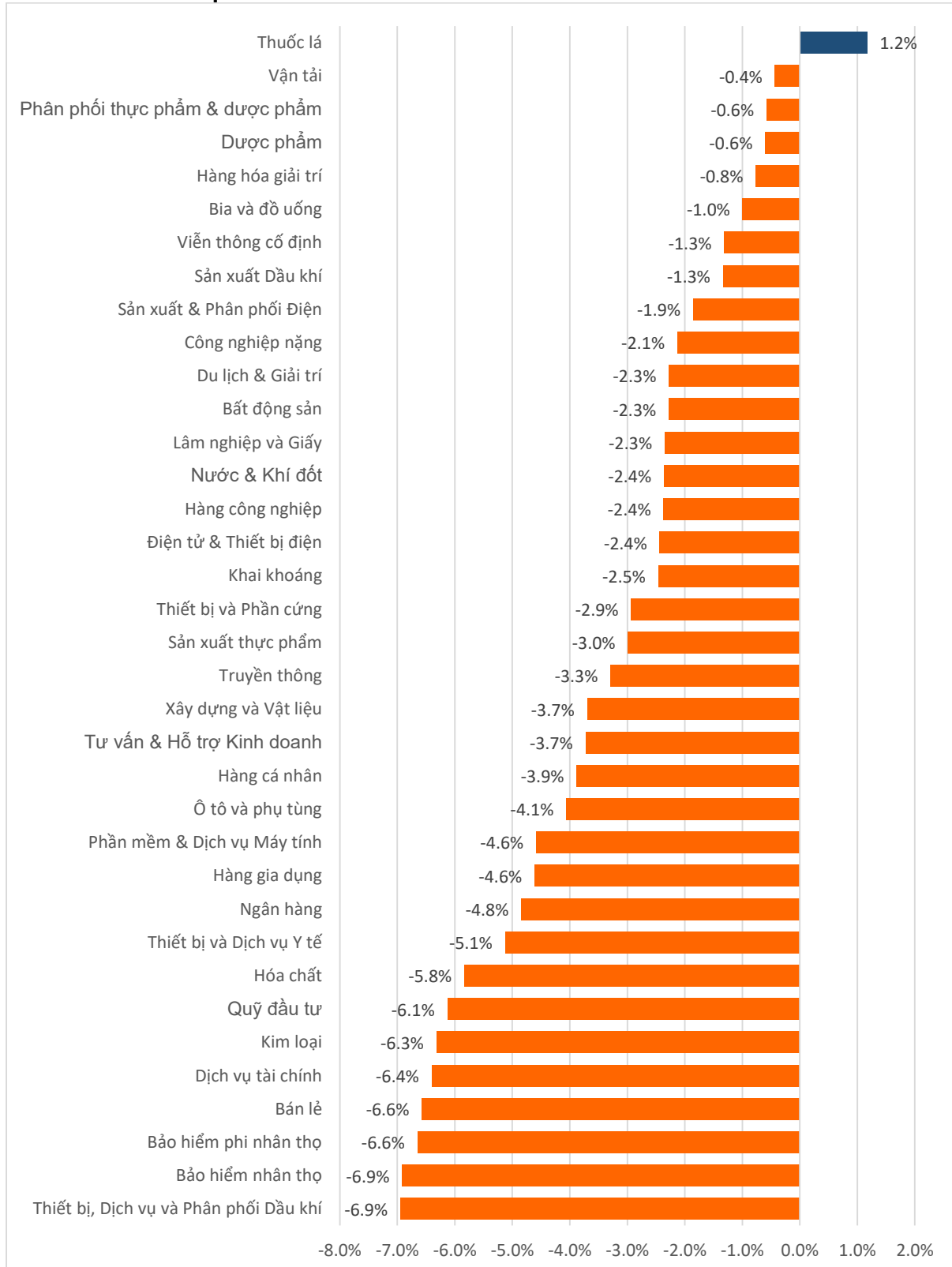
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	5,643,382	7,245,449
CC1	5,601,101	5,303
C4G	1,684,207	2,871,603
ABB	1,585,269	948,971
DSC	1,537,400	285,514

Nguồn: BloomBerg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



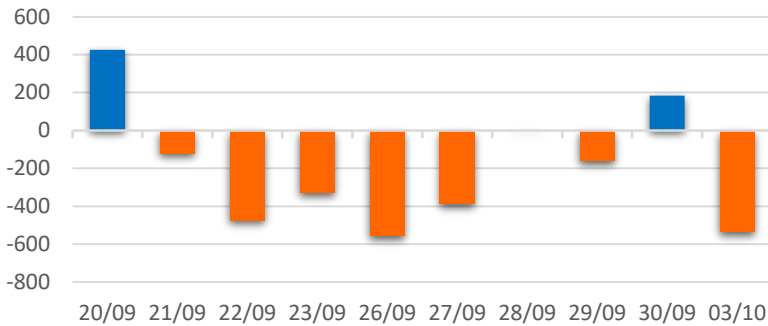
Nguồn: FinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

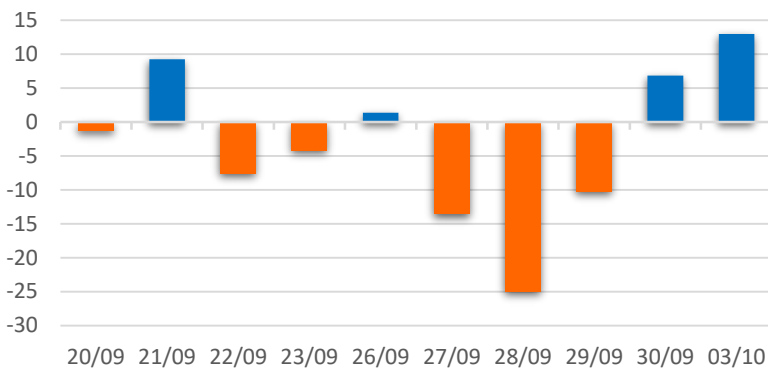
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VIC	27,655	HPG	179,025
FUEVFN30	16,741	STB	60,678
E1VFN30	5,159	DGC	46,287
HDG	5,153	CTG	43,358
SCS	4,725	SSI	31,444

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

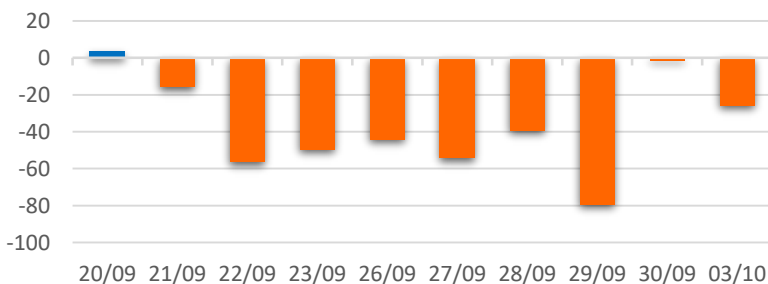
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	10,753	TNG	627
IDC	969	VCS	292
HUT	874	CEO	223
SHS	489	BAX	60
HCC	274	NFC	24

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VTP	441	BSR	17,783
MCH	313	ACV	7,670
SID	240	SIP	1,025
CDO	234	NTC	823
FOC	177	BTD	143

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HSG	53	FUEVFNVD	60,746
AAM	0	E1VFN30	32,174
		DPR	1,883
		FUESSVFL	1,364
		FUEVN100	1,103

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

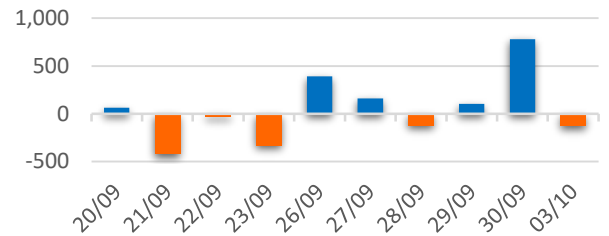
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
		GKM	308
		LHC	2.6
		VDL	2.0
		THS	0.7
		CTT	0.2

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

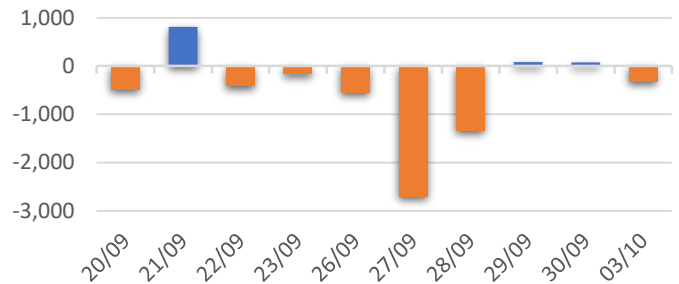
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	7,455	VGI	1,217
MCH	463	QTP	786
		TST	0.7
		DAC	0.6
		PXS	0.5

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

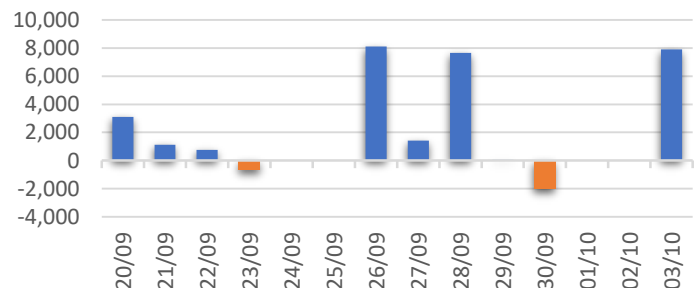
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



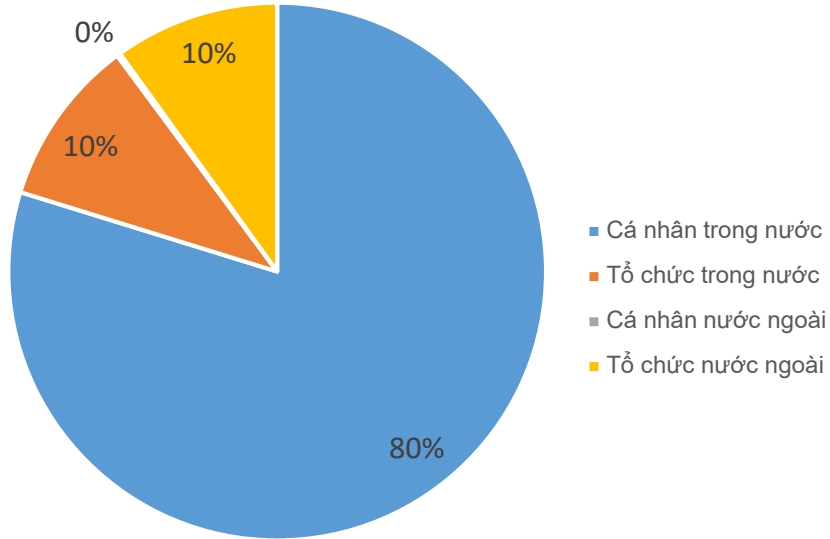
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

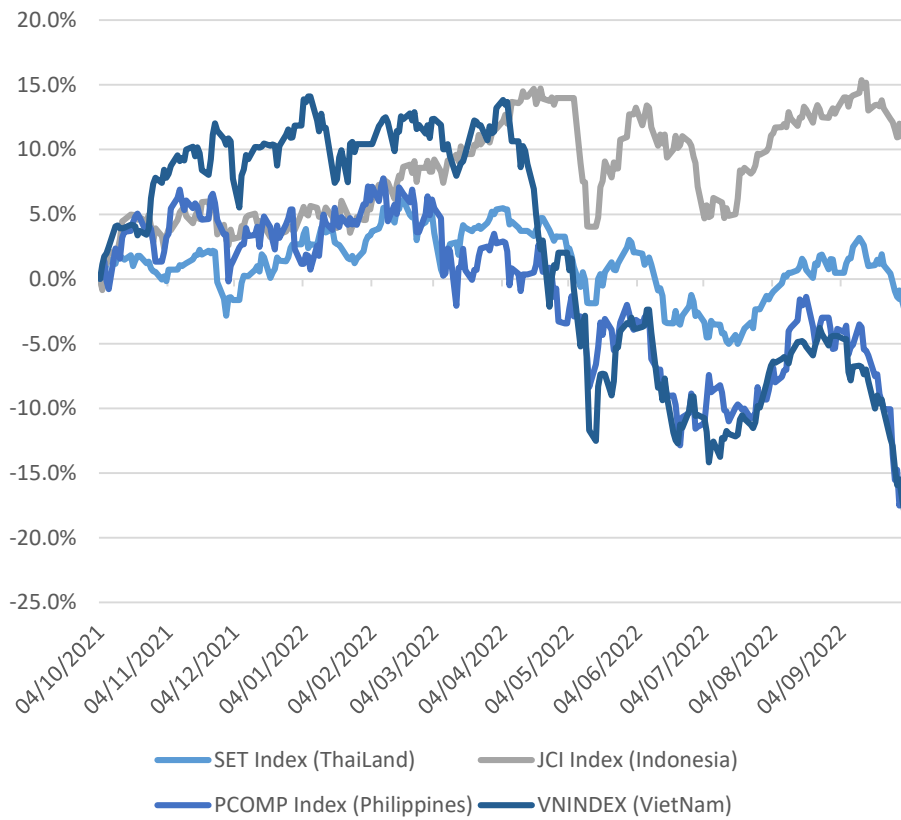


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

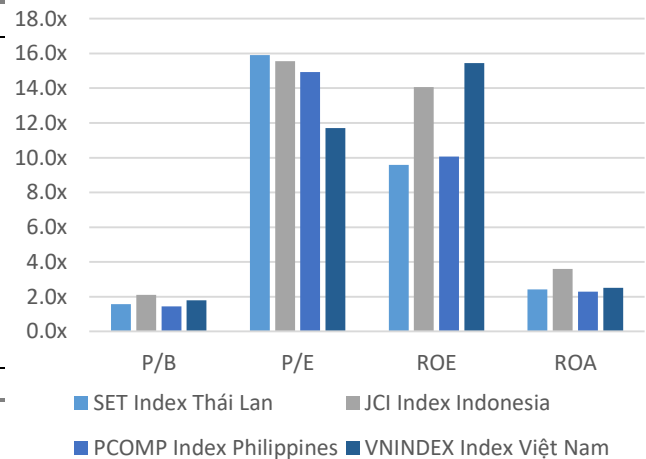
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.2x	1.6x	2.0x
P/E		16.6x	15.96	16.6x	13.0x
ROE	%	9.54	14.07	10.09	15.46
ROA	%	2.41	3.60	2.29	2.51
Vốn hóa	Tỷ USD	530.04	627.58	159.72	207.28
GTGD	Tỷ USD	2.43	1.52	0.23	0.61
LS cổ tức	%	2.79	2.52	2.10	1.53

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written